



ISSN 1859 - 1477

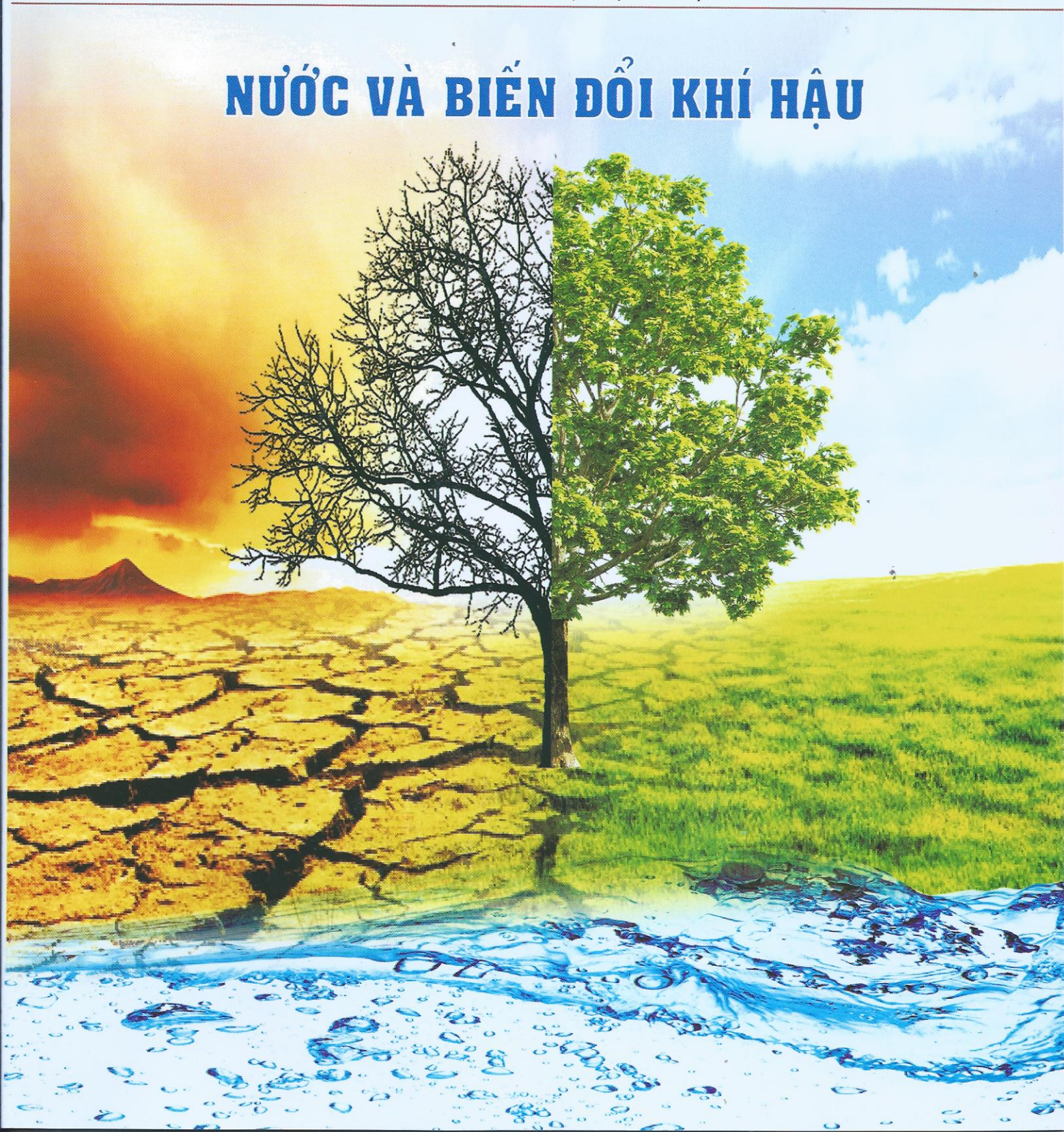
Số 6 (332): 3/2020

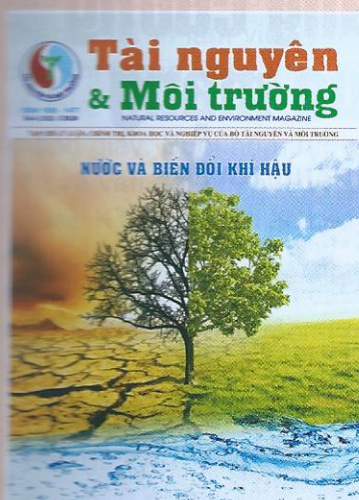
Tài nguyên & Môi trường

NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT MAGAZINE

TẠP CHÍ LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ, KHOA HỌC VÀ NGHIỆP VỤ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

NƯỚC VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU





Tạp chí
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Tổng Biên tập
TS. ĐÀO XUÂN HƯNG

Phó Tổng Biên tập
ThS. TRẦN THỊ CẨM THÚY
ThS. KIỀU ĐĂNG TUYẾT

Tòa soạn
Tầng 5, Lô E2, KĐT Cầu Giấy
Đường Đình Nghệ, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024. 3773 3419
Fax: 024. 3773 8517

Văn phòng Thường trú tại TP. Hồ Chí Minh
Phòng A604, tầng 6, Tòa nhà liên cơ Bộ
TN&MT, số 200 Lý Chính Thắng,
phường 9, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028. 6290 5668
Fax: 028. 3899 0978

Phát hành - Quảng cáo
Điện thoại: 024. 3773 8517

Email
tapchitnmt@yahoo.com
banbientaptnmt@yahoo.com
ISSN 1859 - 1477

Số 6 (332)
Kỳ 2 tháng 3 năm 2020

Giấy phép xuất bản
Số 1791/GP-BTTTT Bộ Thông tin và
Truyền thông cấp ngày 01/10/2012

Giá bán: 15.000 đồng

MỤC LỤC

VẤN ĐỀ - SỰ KIỆN

- 2** **Đặng Tuyên:** Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường họp trực tuyến, xử lý hồ sơ qua mạng
- KỶ NIỆM NGÀY NƯỚC VÀ KHÍ TƯỢNG THẾ GIỚI NĂM 2020**
- 5** **Lê Công Thành:** Nước là yếu tố trung tâm của mọi kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu
- 7** **GS.TS. Trần Hồng Thái:** Khí hậu và Nước: Hành động thống nhất, kết nối để giải quyết các thách thức toàn cầu
- 9** **PGS.TS. Nguyễn Chu Hồi:** Biến đổi đại dương trong bối cảnh biến đổi khí hậu
- 12** **Hoàng Đức Cường:** Phát triển nguồn nhân lực khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu công tác dự báo
- 14** **TS. Đào Trọng Từ:** Những thay đổi của nguồn nước trước thách thức biến đổi khí hậu
- 16** **Phương Đông:** Tác động của biến đổi khí hậu và các giải pháp hạn chế xâm nhập mặn, thiếu nước
- 18** **Phương Chi:** Khoanh định khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 20** **PGS.TS. Đoàn Hồng Nhung:** Giải pháp nâng cao hiệu quả chuyển dịch đất đai khi Nhà nước thu hồi đất
- 23** **TS. Bùi Đức Hiền, Hoàng Xuân Tồn:** Phát thải công nghiệp gây ô nhiễm môi trường và một số góp ý cho Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi)
- 26** **TS. Hoàng Hồng Hạnh:** Đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật quản lý chất thải rắn
- 29** **ThS. Trần Minh Khương:** Quản lý rác thải, nước thải vì sự phát triển bền vững
- 31** **ThS. Đinh Thị Thanh Huyền; Võ Diệu Linh:** Nhiều chính sách mới khai thông thị trường bất động sản 2020
- 33** **Võ Thị Thanh Thùy, Ngô Vi Thùy, Nguyễn Nhật Huy:** Nghiên cứu xử lý formaldehyde sử dụng thiết bị oxy hóa quang xúc tác trong buồng kín
- 36** **Nguyễn Tiến Dũng; Bùi Thanh Tịnh, Lê Văn Thành Tuyên:** Đặc điểm quặng hóa và tiềm năng tài nguyên vàng gốc khu vực Phước Thành, Quảng Nam
- 39** **Tăng Thị Chính, Ngô Đình Bình, Nguyễn Đức Hoàng, Lê Trọng Tài:** Đánh giá thực trạng và đề xuất hướng phát triển công nghệ vi sinh trong xử lý ô nhiễm môi trường
- 43** **ThS. Hồ Thị Thanh Tâm; ThS. Lê Thị Cẩm Chi; ThS. Hồ Liên Huê:** Nghiên cứu đánh giá hiện trạng môi trường không khí từ hoạt động giao thông ở TP. Long Xuyên
- 46** **Phayvanh Phanthachith, Phạm Thị Thu Hà; Trần Văn Thụy:** Đánh giá mức độ sự hài lòng về dịch vụ du lịch thân thiện với môi trường ở huyện Văng Viêng, tỉnh Viêng Chăn, Lào

CHÍNH SÁCH - CUỘC SỐNG

- 49** **ThS. Chu Hương Trà:** Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và quyền lợi người dân nơi có khoáng sản được khai thác
- 51** **ThS. Khổng Văn Thắng:** Quá trình đô thị hóa và xu hướng chuyển dịch cơ cấu sử dụng đất tỉnh Bắc Ninh

NHỊP CẦU BẠN ĐỌC

- 53** **Xử phạt khi chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất mà không làm thủ tục sang tên**

VĂN HÓA

- 55** **Thích Minh Quang:** Tam Chúc hướng đến mô hình du lịch sinh thái thân thiện với môi trường

Đặc điểm quặng hóa và tiềm năng tài nguyên vàng gốc khu vực Phước Thành, Quảng Nam

○ NGUYỄN TIẾN DŨNG; BÙI THANH TỊNH

Trường Đại học Mở - Địa chất

LÊ VĂN THÀNH TUYÊN

Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam

Tóm tắt: Khu vực Phước Thành, Quảng Nam được đánh giá là rất có triển vọng về quặng vàng gốc. Quặng hoá vàng thuộc kiểu quặng vàng-thạch anh-pyrit hoặc vàng-thạch anh-sulfur đa kim, thân quặng có dạng mạch, đới mạch; chiều dày thân quặng và hàm lượng vàng biến đổi phức tạp theo cả đường phương và hướng cắm. Kết quả đánh giá cho thấy, tiềm năng tài nguyên vàng gốc khu vực Phước Thành là khá lớn, khoảng 22000 kg Au ở cấp 333+334a, trong đó tài nguyên cấp 333 khoảng 8.100 kg và 34.100 kg Ag ở cấp 334a. Đây là những cơ sở quan trọng góp phần định hướng có hiệu quả công tác tìm kiếm, thăm dò quặng vàng gốc khu vực trong thời gian tới.

Đặt vấn đề

Khu vực Phước Thành nằm trong đới sinh khoáng Quảng Nam - Đà Nẵng có nhiều tiềm năng về khoáng sản: Vàng, urani, thori, graphit, thiếc, wolfram, chì, kẽm, đồng, trong đó vàng là khoáng sản có giá trị nhất với nhiều mỏ, điểm quặng đã được phát hiện, thăm dò và khai thác. Kết quả đo vẽ bản đồ địa chất và tìm kiếm khoáng sản trong thời gian qua của Liên đoàn Địa chất Trung Trung Bộ đã phát hiện được nhiều điểm quặng vàng gốc ở thôn 4, thôn 1A, thôn 1B (Phước Thành) và khu Trà Văn (Phước Kim). Khoáng hóa vàng phân bố chủ yếu trong các đới dập vỡ kiến tạo và đới đá biến đổi nhiệt dịch dọc theo các hệ thống đứt gãy, khe nứt trong các thành tạo biến chất của phức hệ Khâm Đức (NP- ϵ_1 kđ) và đá magma xâm nhập phức hệ Bà Nà (Kbn). Trên cơ sở tổng hợp các tài liệu đã có kết hợp với các kết quả nghiên cứu mới đây [2, 3], tác giả làm rõ đặc điểm cấu trúc địa chất, đặc điểm quặng hóa, đặc biệt là các yếu tố liên quan và khống chế quặng hóa vàng gốc, đồng thời đánh giá tiềm

năng tài nguyên vàng gốc khu vực Phước Thành, Quảng Nam.

Đặc điểm địa chất, khoáng sản khu vực Phước Thành

Địa tầng

Theo kết quả đo vẽ bản đồ địa chất và tìm kiếm khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 nhóm tờ Trà My - Tắc Pỏ [1] và báo cáo đánh giá khoáng sản vàng và các khoáng sản khác vùng Phước Thành [3] cho thấy, khu vực có cấu trúc địa chất khá phức tạp với sự có mặt các thành tạo thuộc phức hệ biến chất Khâm Đức, các xâm nhập phức hệ Bà Nà và các trầm tích bờ rời hệ Đệ tứ.

Phức hệ biến chất Khâm Đức (NP- ϵ_1 kđ): Các đá của phức hệ biến chất chiếm diện tích chủ yếu của khu vực nghiên cứu. Dựa vào thành phần, đặc điểm thạch học, có thể chia các đá của phức hệ thành 4 tổ hợp đá biến chất như sau: Tổ hợp amphibolit, tổ hợp plagiogneis amphibol, tổ hợp đá gneis biotit, tổ hợp đá phiến cao nhôm. Ngoài ra, trong thành phần của phức hệ Khâm Đức có xen kẹp các lớp đá phiến thạch anh fespat, các mạch pegmatit, các

mạch thạch anh. Đá có thể nằm khá dốc 30° đến 70° và bị biến đổi khá mạnh.

Hệ Đệ tứ (Q): Các trầm tích bờ rời hệ Đệ tứ phân bố dọc theo các sông suối lớn trong vùng, thành phần gồm cuội, sỏi, sạn, cát, sét cát sét pha... Chúng tạo nên các bãi bồi và các bậc thềm. Trong các thành tạo bờ rời này có chứa vàng sa khoáng với hàm lượng vàng đáng kể.

Magma xâm nhập

Trong khu vực Phước Thành, Quảng Nam các thành tạo magma có diện tích khá lớn, gồm phức hệ Chu Lai (γPR_{2cl}), phức hệ Bà Nà (Kbn) và các đai mạch chưa rõ tuổi.

Phức hệ Chu Lai (γPR_{2cl}): Lộ rải rác thành các chỏm nhỏ, phân bố chủ yếu ở phía Đông, Đông Nam khu vực nghiên cứu. Thành phần chủ yếu là granitogneis biotit, hiếm hơn là granitbiotit, granit hai mica, granitmigmatit, plagiogranit.

Phức hệ Bà Nà (Kbn): Lộ ra 1 khối lớn ở phía Bắc - Tây Bắc và có mặt rải rác khắp khu vực. Thành phần thạch học chủ yếu là: Granit biotit, granit hai mica.